

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

**DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN SINH VIÊN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG  
VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI NĂM HỌC 2021-2022**  
(Kèm theo quyết định số 49 /QĐ-DSG-TĐKT ngày 07/02/2023)

**I. Tập thể**

STT	Đơn vị	Thành tích ( $\sum$ ngày CTXH / TB mỗi SV / %SV thực hiện)	Ghi chú
1	D19_TH02	440.5 / 11.6 / 50%	
2	D19_TC01	412.5 / 6 / 56.5%	
3	D19_TP01	307.5 / 11 / 50%	
4	D19_TH05	305 / 8.5 / 58%	
5	D21_QT05	288 / 4.3 / 58.2%	

**II. Cá nhân**

STT	MSSV	Họ và tên	Đơn vị	Số ngày CTXH thực hiện	Ghi chú
<b>Nhóm 1: Số ngày công tác xã hội tích lũy từ 55,5 ngày trở lên</b>					
1	DH61903875	Đặng Thị Phương Linh	D19_TP01	<b>188</b>	
2	DH51901179	Lê Phương Nam	D19_TH02	<b>122</b>	
3	DH81900233	Đặng Lê Duy Khang	D19_XD01	<b>80</b>	
4	DH11900758	Hà Minh Thông	D19_CDT01	<b>69</b>	
<b>Nhóm 2: Số ngày công tác xã hội tích lũy từ 45,5 ngày đến 55 ngày</b>					
1	DH72114535	Đỗ Vũ Bằng	D21_QT10	<b>51</b>	
2	DH31904642	Lê Mạnh Tiến	D19_DDT01	<b>50.5</b>	
3	DH62104781	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	D21_TP01	<b>47.5</b>	
<b>Nhóm 3: Số ngày công tác xã hội tích lũy từ 30 đến 45 ngày</b>					
1	DH51903919	Nguyễn Thành Long	D19_TH02	<b>45</b>	
2	DH72110105	Trương Hồng Nhung	D21_QT05	<b>44.5</b>	
3	DH32007260	Nguyễn Quang Việt	D20_DDT02	<b>43.5</b>	
4	DH61900130	Mai Thanh Duy	D19_TP01	<b>43</b>	
5	DH72109090	Trương Thị Trúc Ly	D21_QT05	<b>42.5</b>	
6	DH72004582	Nguyễn Kim Phụng	D20_TC03	<b>41.5</b>	
7	DH52109082	Nguyễn Thành Công Nhị	D21_TH07	<b>39.5</b>	
8	DH72109825	Hồ Thị Thanh Huệ	D21_QT07	<b>38</b>	

STT	MSSV	Họ và tên	Đơn vị	Số ngày CTXH thực hiện	Ghi chú
9	DH31904137	Võ Duy Nhân	D19_DDT01	37.5	
10	DH72113652	Lê Thị Mỹ Uyên	D21_QT10	37	
11	DH72114007	Phan Phụng Bảo Yến	D21_QT10	36.5	
12	DH32006995	Trần Hoàng Nam	D20_DDT02	35.5	
13	DH72100117	Phan Thị Thu Thủy	D21_QT05	35.5	
14	DH52004280	Mai Ngọc Phương Linh	D20_TH06	34.5	
15	DH72109777	Trần Thị Thu Hậu	D21_QT07	34.5	
16	DH72101230	Quan Quốc Uy	D21_QT04	34	
17	DH52005955	Võ Việt Mỹ	D20_TH09	33.5	
18	DH72004706	Nguyễn Hà Hải Đăng	D20_MAR01	33.5	
19	DH72110139	Mai Trọng Phúc	D21_QT07	33.5	
20	DH72108554	Nguyễn Linh Chi	D21_QT04	33	
21	DH72109768	Phạm Bửu Hân	D21_QT06	32.5	
22	DH92103109	Trần Ngọc Khả Tú	D21_TK1TD	32.5	
23	DH51903591	Phan Trọng Hiếu	D19_TH02	32	
24	DH51901274	Phan Thanh Hiệp	D19_TH02	31	
25	DH61901284	Trương Thị Hoài Thơ	D19_TP01	31	
26	DH72100446	Lâm Đức Trí	D21_QT03	31	
27	DH72105212	Nguyễn Thị Phương Huyền	D21_QT01	30.5	
28	DH72107476	Ngô Hồng Ánh Trúc	D21_QT04	30.5	
29	DH51905093	Nguyễn Hoàng Phong	D19_TH08	30	
30	DH61904795	Đặng Thị Cẩm Tú	D19_TP02	30	
31	DH61902833	Nguyễn Thị Vy	D19_TP02	30	
32	DH71903139	Dương Thị Ngọc Anh	D19_TC01	30	
33	DH52111678	Phan Lương Sỹ	D21_TH10	30	
34	DH72101033	Huỳnh Thị ánh Tuyết	D21_QT03	30	

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS, TS. CAO HÀO THI